|  |  |
| --- | --- |
| **Ngày soạn: 20.05.2023** |  **RÈN KĨ NĂNG**  **VIẾT ĐOẠN VĂN PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM NHÂN VẬT TRONG MỘT ĐOẠN TRUYỆN** |
| **Ngày dạy: 24.05.2023** |
| **Lớp dạy: 9A2- TUẦN 36** |

**A. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Năng lực**

|  |  |
| --- | --- |
| Năng lực đặc thù | Năng lực chung |
| - Năng lực văn học: + Nắm được đặc điểm của nhân vật trong tác phẩm truyện hoặc đoạn trích.+ Có kĩ năng phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn truyện được trích dẫn.- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: + Đọc hiểu một văn bản truyện (hoặc một đoạn trích).+Tạo lập được một đoạn văn nghị luận về nhân vật qua một đoạn truyện cụ thể.- Năng lực cảm thụ thẩm mỹ: Cảm nhận được vẻ đẹp của nhân vật trong một tác phẩm văn học. | - Năng lực giao tiếp và hợp tác:+ Học sinh biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp.+ Học sinh biết phối hợp hiệu quả khi làm việc nhóm.+ Có kĩ năng phản biện vấn đề.- Năng lực tự chủ và tự học: + Học sinh biết chủ động, tích cực, tự giác trong học tập.- Năng lực giải quyết vấn đề: + Học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong bài học. |

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nhân ái, yêu nước.

**B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

1. **Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng powerpoint.

- Phiếu học tập.

- Tài liệu tham khảo về các tác phẩm truyện hiện đại Việt Nam đã học trong chương trình Ngữ văn 9.

- Ti vi kết nối với máy tính.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Ôn lại các văn bản truyện hiện đại Việt Nam đã được học trong chương trình Ngữ văn 9.

- Hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.

**C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. Ổn định tổ chức (1’):
2. Tổ chức các hoạt động

|  |
| --- |
|  **HOẠT ĐỘNG 1: HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (2’)****a. Mục tiêu:**- HS hiểu được: Dạng bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn truyện hoặc một văn bản truyện là một dạng bài khá quen thuộc trong kì thi vào lớp 10 của Thành phố Hà Nội.**b. Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG** **CỦA HS** | **KẾT QUẢ/ DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **GV**: **chiếu 3 đề thi minh họa**+ Đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT của Sở GD và ĐT Hà Nội. + Đề kiểm tra học kì của phòng Giáo dục và đào tạo Quận Long Biên+ Đề khảo sát chất lượng tháng 3. - **GV dẫn vào bài.** | * HS quan sát, lắng nghe.

- HS lắng nghe và ghi bài. |  |
| **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC ( 25’)****Tìm hiểu một số lưu ý của dạng bài viết đoạn văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn truyện****và cách làm dạng bài** **này.****a. Mục tiêu**: Học sinh hiểu được đặc điểm và kĩ năng làm dạng bài viết đoạn phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn truyện.**b. Tổ chức hoạt động:** |
|  **NỘI DUNG 1: Tìm hiểu đặc điểm dạng bài viết đoạn văn phân tích nhân vật trong một đoạn truyện.** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **KẾT QUẢ/ DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***(1)* Đặc điểm của nhân vật trong một tác phẩm truyện được thể hiện ở những phương diện nào?**GV: nhận xét, chốt.***(2)* Hãyhoàn thành bảng hệ thống các nhân vật chính trong các tác phẩm truyện hiện đại Việt Nam đã học ở lớp 9.**GV: nhận xét, chốt.GV: chuyển ý.**- Thực hiện yêu cầu của Phiếu học tập số 1.** *(Phụ lục)* ***(3)* Dạng bài thực hiện trong chuyên đề hôm nay có đặc điểm gì?**- GV: nhận xét, kết luận.- GV chuyển ý | - HS trả lời- HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung-HS lắng nghe- HS trả lời- HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe.- HS: lắng nghe- HS trả lời- HS trả lời, hs khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, ghi bài. | **I. Một số lưu ý.****1. Các phương diện thể hiện đặc điểm nhân vật.**- Nội dung: + Lai lịch + Ngoại hình. + Ngôn ngữ + Cử chỉ + Nội tâm + Lời của các nhân vật khác về nhân vật.- Đặc sắc nghệ thuật: Ngôi kể, tình huống truyện, cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật*,…***2. Ôn tập kiến thức về nhân vật trong các truyện ngắn hiện đại Việt Nam đã học ở lớp 9.** **3. Đặc điểm của dạng bài:**Phạm vi dẫn chứng; trong một đoạn truyện. |
| **NỘI DUNG 2: Tìm hiểu cách làm dạng bài viết đoạn văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn trích dẫn.** |
| **GV: Chiếu phiếu bài tập số 2.** *(Phụ lục)*-GV chiếu lại nội dung tìm hiểu yêu cầu của đề số 1-Yêu cầu tìm ý và lập dàn ý.+ Hình thức: kĩ thuật khăn trải bàn+ Nhóm: 5 HS+ Thời gian: 5 phút+ Cử đại diện lên trình bày.GV: + Nhận xét, kết luận  + Chiếu dàn ý để HS tham khảo. GV: Chuyển ý.***(4)*** **Hãy khái quát cách tìm ý cho dạng bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn trích dẫn?**GV chốt ý**GV hướng dẫn đánh giá bài viết.****+** Chiếu bài làm đề khảo sát tháng 3 của 2 HS.+ Yêu cầu HS soi chiếu với hướng dẫn và đánh giá bài làm của bạn.Gv nhận xét***(5)* Hãy nêu những lỗi thường gặp khi viết dạng bài phân tích đặc điểm nhân vật trong 1 đoạn trích dẫn và hướng khắc phục?** GV: nhận xét, chốt. | - Thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày.- HS các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, ghi bài.- HS quan sát.* HS lắng nghe.

**-** HS trả lời.-HS khác bổ sung.- HS lắng nghe, ghi bài.- HS theo dõi.-HS nhận xét, đánh giá. -HS khác lắng nghe, bổ sung- HS phát biểu; Các HS khác lắng nghe, bổ sung | **II/ Cách làm dạng bài****1. Tìm hiểu đề****2. Tìm ý và lập dàn ý**1. **Viết:**

**4. Đọc và sửa lỗi.****\*Lưu ý: Các lỗi thường gặp khi làm dạng bài phân tích nhân vật trong một đoạn truyện** |
| **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (10’)****a. Mục tiêu**: Giúp học sinh thực hành dạng bài viết đoạn văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn truyện được trích dẫn**.****b. Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **KẾT QUẢ/ DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Chiếu BT số 3. (Phiếu học tập số 3)**- Gọi 1 HS đọc + **Yêu cầu HS tìm hiểu đề.****+ Tìm ý**  **Nhận xét, chiếu hướng dẫn tìm ý và lập dàn ý.**. | - HS đọc đề bài, HS khác quan sát, lắng nghe.- HS trả lời, nhận xét.- HS trả lời, nhận xét, bổ sung.-Theo dõi, ghi bài. | **II. Luyện tập:****Phiếu tập số 3****\*Bước 1**: Tìm hiểu đề: - Mô hình: quy nạp- Dung lượng: khoảng 12 câu.- Nội dung: làm rõ tình yêu làng quê, yêu kháng chiến của ông Hai.- Yêu cầu tiếng Việt: một phép nối và một thành phần phụ chú.- Phạm vi: trong đoạn truyện của văn bản “ Làng” (Kim Lân)**\* Bước 2: Tìm ý**:- **Hoàn cảnh của nhân vật ông Hai trong đoạn trích**: ở nơi tản cư, phải xa làng Chợ Dầu nên rất nhớ làng.- ***Luận cứ 1:*** *Tình yêu với kháng chiến thể hiện ở việc hiểu rõ về cuộc kháng chiến và sẵn sàng kháng chiến lâu dài*  *(dẫn chứng và phân tích).****-Luận cứ 2:*** *Tình yêu làng, yêu kháng chiến thể hiện ở nỗi nhớ làng (dẫn chứng và phân tích)*- ***Nghệ thuật***:+ Miêu tả tâm lí nhân vật sinh động+ Các phép tu từ: liệt kê, điệp ngữ, … |
|  **HOẠT ĐỘNG 4: CỦNG CỐ (5’)****a. Mục tiêu** - GV chốt kiến thức, kĩ năng làm dạng bài viết đoạn văn phân tích nhân vật trong một đoạn truyện.**b. Tổ chức hoạt động:** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **KẾT QUẢ/ DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **GV: Lưu ý HS khi làm dạng bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một đoạn truyện.** | - HS lắng nghe, củng cố kiến thức. |  |

**\*Hướng dẫn học và chuẩn bị bài (2’)**

- Học bài.

- Thực hiện: Viết bài và đọc, sửa lỗi cho phiếu bài tập số 3.

**RÚT KINH NGHIỆM:**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**PHỤ LỤC**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ 1**: Thực hiện tìm hiểu đề cho 2 đề bài sau.

**Đề bài 1:** Đọc kĩ đoạn truyện sau và trả lời các câu hỏi:

Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con bỗng như nổi dậy trong người đó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:

- Ba…a…a….ba!

 Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa . Đó là tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.

 Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:

- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!

 Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.

( Trích Chiếc lược ngà, Nguyễn Quang Sáng, Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục)

**Bằng đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch, hãy phân tích đoạn truyện trên để làm rõ tình yêu thương mãnh liệt của nhân vật bé Thu dành cho ba. Đoạn văn có sử dụng câu ghép và thành phần biệt lập tình thái (*gạch chân và chú thích rõ một câu ghép và một thành phần biệt lập tình thái).***

**Đề bài số 02**: **Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch để làm rõ tình yêu thương mãnh liệt của nhân vật bé Thu dành cho ba trong văn bản “Chiếc lược ngà” (*Nguyễn Quang Sáng*). Đoạn văn có sử dụng câu ghép và thành phần biệt lập tình thái (*gạch chân và chú thích rõ một câu ghép và một thành phần biệt lập tình thái).***

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ 2**

**Đề bài:** Đọc kĩ đoạn truyện sau và trả lời các câu hỏi:

Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con bỗng như nổi dậy trong người đó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:

- Ba…a…a….ba!

 Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa . Đó là tiếng “Ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “Ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.

 Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:

- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!

Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.

( Trích Chiếc lược ngà, Nguyễn Quang Sáng, Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục)

 **Bằng đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch, hãy phân tích đoạn truyện trên để làm rõ tình yêu thương mãnh liệt của nhân vật bé Thu dành cho ba. Đoạn văn có sử dụng câu ghép và thành phần biệt lập tình thái (*gạch chân và chú thích rõ một câu ghép và một thành phần biệt lập tình thái).***

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ 3**

 **Đọc đoạn truyện sau và thực hiện các yêu cầu:**

 Ông Hai hì hục vỡ một vạt đất rậm, ngoài bờ suối từ sáng đến giờ, ông tính để trồng thêm vài trăm gốc sắn ăn vào những tháng đói sang năm. Có một mình, ông phải làm cố, hai vai mỏi nhừ. Ông nằm vật lên giường vắt tay lên trán nghĩ ngợi vẩn vơ. Ông lại nghĩ về cái làng của ông, lại nghĩ đến những ngày cùng làm với anh em. Ồ, sao mà độ ấy vui thế. Ông thấy mình như trẻ ra. Cũng hát hỏng, bông phèng, cũng đào, cũng cuốc mê man suốt ngày. Trong lòng ông lão lại thấy náo nức hẳn lên. Ông lại muốn về làng, lại muốn được cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá… Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa? Những đường hầm bí mật chắc là còn khướt lắm. Chao ôi! Ông lão nhớ làng, nhớ cái làng quá.

 (Kim Lân, *Làng*)

 **Viết đoạn văn (khoảng12 câu) theo phép lập luận quy nạp phân tích làm rõ tình yêu làng quê, yêu kháng chiến của ông Hai được thể hiệntrong đoạn truyện trên. Đoạn văn có sử dụng phép nối để liên kết câu và thành phần biệt lập phụ chú.** *(gạch chân chỉ rõ một phép nối và một thành phần biệt lập phụ chú).*

 **Yêu cầu:**

* Tìm hiểu đề
* Tìm ý và lập dàn ý
* Viết đoạn văn
* Đọc lại và sửa lỗi.